

Số: 76 /KH-UBND

Khoái Châu, ngày 18 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 9/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống y tế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Khoái Châu

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 9/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống y tế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 158/KH-UBND);

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 158/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của xã Khoái Châu; xác định rõ trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã, các thôn và tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; nâng cao năng lực Trạm Y tế xã, đẩy mạnh y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, dân số - kế hoạch hóa gia đình, an toàn thực phẩm và chuyển đổi số y tế trên địa bàn xã.

- Bảo đảm 100% người dân trên địa bàn được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, công bằng, thuận tiện, an toàn; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu y tế thuộc thẩm quyền chủ trì của Ủy ban nhân dân xã được giao tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Kế hoạch số 158/KH-UBND.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai phải đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; lấy người dân làm trung tâm, lấy hiệu quả chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân làm thước đo.

- Bảo đảm rõ việc, rõ bộ phận chủ trì, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm; gắn kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và người đứng đầu các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã.

- Kết hợp chặt chẽ giữa nguồn ngân sách nhà nước với xã hội hóa; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, tổ dân phố và Nhân dân trong giám sát, tham gia thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hệ thống y tế trên địa bàn xã Khoái Châu theo hướng hiện đại, đồng bộ, công bằng, chất lượng, hiệu quả và bền vững; bảo đảm cân đối giữa y tế dự phòng với khám chữa bệnh; củng cố vững chắc Trạm Y tế xã - nơi quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn; thúc đẩy chuyển đổi số y tế, số sức khỏe điện tử; góp phần nâng cao chất lượng sống, tuổi thọ và thể lực của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Phân đầu đến năm 2030 hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- 100% người dân trên địa bàn xã được lập, quản lý và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100% dân số.

- Tỷ lệ tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt 98% trở lên.

- Trạm Y tế xã được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất 06 bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm; đạt và duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế xã tăng tối thiểu 20% so với năm 2025.

- 100% trạm y tế triển khai quản lý các bệnh không lây nhiễm phổ biến: tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn lipid máu, hen phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD).

- Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi trên địa bàn thêm tối thiểu 1,5 cm.

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, cơ sở dịch vụ ăn uống trên địa bàn được kiểm tra, hậu kiểm theo quy định; không để xảy ra sự cố mất an toàn thực phẩm nghiêm trọng.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Trạm Y tế xã Khoái Châu trở thành cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu hiện đại, đầy đủ nhân lực và trang thiết bị; là nơi quản lý sức khỏe toàn diện cho 100%

người dân trên địa bàn; tích hợp đầy đủ với hệ thống y tế thông minh của tỉnh; chỉ số sức khỏe của người dân xã Khoái Châu cao hơn mức trung bình của tỉnh và khu vực Đồng bằng sông Hồng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội

- Tổ chức quán triệt Kế hoạch số 158/KH-UBND và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các bộ phận chuyên môn của Ủy ban nhân dân xã, Trạm Y tế xã, các thôn, tổ dân phố và Nhân dân trên địa bàn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, cùm loa thôn, các nhóm Zalo cộng đồng, trang thông tin điện tử của xã (nếu có) về vai trò của y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh hơn chữa bệnh, khám sức khỏe định kỳ, tham gia bảo hiểm y tế, sử dụng sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa, tầm soát trước sinh - sơ sinh, phòng chống bệnh không lây nhiễm, dinh dưỡng học đường, an toàn thực phẩm, sức khỏe nghề nghiệp và sức khỏe người cao tuổi.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học) trong vận động hội viên và Nhân dân thực hiện các chính sách về y tế, bảo hiểm y tế, dân số, an toàn thực phẩm.

2. củng cố, nâng cao năng lực Trạm Y tế xã - tuyến y tế cơ sở

- Rà soát toàn diện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, danh mục thuốc, danh mục kỹ thuật của Trạm Y tế xã; tham mưu, đề xuất với Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị thiết yếu, bảo đảm Trạm thực sự là nơi cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu chất lượng cho Nhân dân.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ và Sở Tài chính trong việc bố trí, luân phiên, tăng cường nhân lực cho Trạm Y tế xã; phấn đấu đến năm 2027 có ít nhất 06 bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm; bố trí đầy đủ điều dưỡng, hộ sinh, dược sĩ, kỹ thuật viên, cán bộ y tế công cộng và cộng tác viên y tế thôn.

- Triển khai mô hình chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình tại Trạm Y tế xã; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; quản lý bệnh mạn tính, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phục hồi chức năng ban đầu, chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng.

- Đến năm 2030, 100% Trạm Y tế triển khai quản lý các bệnh không lây nhiễm phổ biến (tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn lipid máu, hen phế quản, COPD); tăng tối thiểu 20% số lượt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm so với năm 2025, giảm tình trạng vượt tuyến không cần thiết.

3. Tăng cường y tế dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm

- Thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng, vệ sinh dịch tễ, giám sát dịch bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, trường học, cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu nhà trọ công nhân (nếu có); kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch.

- Đẩy mạnh công tác dân số và phát triển; tăng tỷ lệ tầm soát trước sinh, sơ sinh; tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; thích ứng với già hóa dân số; phát triển mô hình chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng và tại nhà.

- Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp; tổ chức kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, chợ tự phát, bếp ăn khu nhà trọ; phối hợp truy xuất nguồn gốc và xử lý nghiêm các vi phạm; truyền thông nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai y tế học đường, dinh dưỡng học đường, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; tuyên truyền tham gia bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên.

4. Mở rộng độ bao phủ bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế xã

- Phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội tỉnh, các đại lý thu trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, vận động các nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, đặc biệt là hộ gia đình, lao động tự do, người dân tộc thiểu số, hộ cận nghèo, người cao tuổi chưa thuộc diện cấp thẻ; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 100% dân số.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; cải tiến quy trình tiếp đón, giảm thời gian chờ, giảm thủ tục hành chính, tăng sự hài lòng của người bệnh.

- Phối hợp triển khai sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký khám trực tuyến, phiếu chuyển tuyến điện tử tại Trạm Y tế xã theo hướng dẫn của Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh.

5. Phối hợp xây dựng và vận hành hệ thống cấp cứu ngoại viện

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm cấp cứu 115 tỉnh, Công an xã, lực lượng phòng cháy chữa cháy và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức cấp cứu ban đầu, sơ cứu, vận chuyển người bệnh tại các tình huống tai nạn giao thông, tai nạn lao động, thiên tai, thảm họa trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản cho lực lượng y tế thôn, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, giáo viên, người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

6. Phát triển nguồn nhân lực y tế của xã

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ trong việc rà soát, bổ sung, tuyển dụng, thu hút và giữ chân nhân lực y tế chất lượng cao về công tác tại Trạm Y tế xã.

- Tạo điều kiện cho cán bộ y tế xã được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản trị, kỹ năng giao tiếp, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi số; đề xuất, kiến nghị các chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ đào tạo chuyên khoa gắn với cam kết phục vụ tại địa phương.

- củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ y tế thôn, cộng tác viên dân số, cộng tác viên an toàn thực phẩm tại các thôn trên địa bàn.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế

- Phối hợp triển khai đồng bộ sổ sức khỏe điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử cho 100% người dân trên địa bàn xã; thực hiện liên thông dữ liệu khám chữa bệnh, tiêm chủng, bảo hiểm y tế, dân cư theo hướng dẫn của Sở Y tế, Công an tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Đầu tư, bố trí hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, thiết bị tại Trạm Y tế xã đáp ứng yêu cầu vận hành các phần mềm chuyên ngành, khám chữa bệnh từ xa, hội chẩn trực tuyến với tuyến trên.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng đặt lịch khám, thanh toán không dùng tiền mặt; ưu tiên hỗ trợ nhóm người cao tuổi và người dân vùng khó tiếp cận công nghệ.

8. Bảo đảm nguồn lực và huy động xã hội hóa

- Bố trí ngân sách xã hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; ưu tiên kinh phí cho công tác y tế dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm và hỗ trợ hoạt động của Trạm Y tế xã.

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính bố trí vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp y tế cho các dự án cải tạo, nâng cấp, mua sắm thiết bị cho Trạm Y tế xã; ưu tiên dành quỹ đất, trụ sở công đôi dư sau sắp xếp (nếu có) cho phát triển cơ sở y tế.

- Tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài địa bàn cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo, đối tượng yếu thế tham gia bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh.

9. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và cải cách hành chính

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn theo phân cấp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế, dân số, an toàn thực phẩm; giảm phiền hà cho người dân.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai Kế hoạch; lấy kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã và người đứng đầu.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện Kế hoạch.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2026

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TU, Kế hoạch số 158/KH-UBND và Kế hoạch này.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân xã Khoái Châu; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

- Rà soát hiện trạng Trạm Y tế xã (cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, danh mục thuốc, danh mục kỹ thuật); xây dựng danh mục đề xuất đầu tư, sửa chữa, mua sắm và đề xuất nhu cầu nhân lực.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết hằng năm; ban hành bộ chỉ tiêu theo dõi, đánh giá việc thực hiện.

2. Giai đoạn 2027 - 2028

- Triển khai các đề xuất đầu tư, sửa chữa, nâng cấp Trạm Y tế xã đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với Trung tâm cấp cứu 115 của tỉnh khi được đưa vào vận hành; xây dựng cơ chế phối hợp cấp cứu ban đầu trên địa bàn xã.

- Triển khai sâu rộng sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử tại Trạm Y tế xã; mở rộng quản lý bệnh không lây nhiễm; tăng tỷ lệ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm.

- Phấn đấu đến năm 2027 có ít nhất 06 bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm Y tế xã.

- Tổ chức sơ kết vào năm 2028 để đánh giá giữa kỳ, kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp.

3. Giai đoạn 2029 - 2030

- Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ còn lại của Kế hoạch.

- Đánh giá tác động, hiệu quả đầu tư; tổ chức tổng kết Kế hoạch vào năm 2030; đề xuất mục tiêu, giải pháp cho giai đoạn sau năm 2030 hướng tới tầm nhìn 2045.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn:

- Nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh, ngân sách xã) theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

- Nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trạm Y tế xã và các đơn vị sự nghiệp công lập có liên quan.

- Nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo quy định.

- Nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài địa bàn và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã, Trạm Y tế xã căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng dự toán kinh phí, gửi phòng Kinh tế tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế bố trí theo phân cấp.

VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã

- Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai Kế hoạch; chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết hằng năm; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Y tế.

- Chủ trì rà soát, đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, danh mục thuốc, danh mục kỹ thuật của Trạm; xây dựng lộ trình đạt và duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tổ chức triển khai mô hình chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình; quản lý các bệnh không lây nhiễm; lập, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho 100% người dân trên địa bàn.

- Phối hợp với các trường học, cơ sở giáo dục triển khai y tế học đường, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; phối hợp với các thôn, tổ dân phố trong giám sát dịch bệnh, vận động tiêm chủng, dân số - kế hoạch hóa gia đình.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; phối hợp với Trạm Y tế xã xây dựng nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, cụm loa thôn, các nhóm Zalo cộng đồng và trang thông tin điện tử.

- Phối hợp triển khai y tế học đường, dinh dưỡng học đường; tuyên truyền bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; tham mưu các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ đối tượng yếu thế tham gia bảo hiểm y tế.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách xã hằng năm; hướng dẫn các bộ phận, Trạm Y tế xã lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế trong việc đề xuất, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp y tế cho các nhiệm vụ trên địa bàn xã.

- Phối hợp rà soát, đề xuất quỹ đất, trụ sở công đôi dư sau sắp xếp (nếu có) cho phát triển cơ sở y tế trên địa bàn; hướng dẫn các thủ tục liên quan đến đất đai, xây dựng đối với các dự án đầu tư cho lĩnh vực y tế.

5. Công an xã

- Phối hợp triển khai định danh điện tử, kết nối dữ liệu dân cư với dữ liệu y tế, bảo hiểm y tế; bảo đảm an ninh trật tự tại các cơ sở y tế; hỗ trợ công tác cấp cứu ngoại viện, sơ tán dân khi xảy ra dịch bệnh, thiên tai, thảm họa.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chính sách về y tế, bảo hiểm y tế, dân số, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện giám sát việc triển khai Kế hoạch; phản ánh, kiến nghị kịp thời các khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Ủy ban nhân dân xã.

7. Trưởng các thôn

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, tiêm chủng, khám sức khỏe định kỳ, sử dụng sổ sức khỏe điện tử, bảo đảm an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

- Cùng cố đội ngũ y tế thôn, cộng tác viên dân số, cộng tác viên an toàn thực phẩm; báo cáo kịp thời các tình huống dịch bệnh, mất an toàn thực phẩm, tai nạn thương tích trên địa bàn về Ủy ban nhân dân xã và Trạm Y tế xã.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã, Trạm Y tế xã, các thôn, các tổ chức chính trị - xã hội được phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch này định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Trạm Y tế xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trước ngày 25 của tháng cuối kỳ báo cáo.

2. Trạm Y tế xã chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tổ chức sơ kết vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2030; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế giải quyết theo thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã Khoái Châu yêu cầu các bộ phận, đơn vị, các thôn và các tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban nhân dân xã Khoái Châu
Cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên

Lê Trọng Tuấn

Phụ lục số 01
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Khoái Châu)

STT	Chỉ tiêu phát triển	ĐVT	Giai đoạn 2026 - 2030	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì - phối hợp
1	Tuổi thọ trung bình của người dân trên địa bàn xã	Năm	≥ 76,8	75,8	76,0	76,2	76,5	76,8	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Các bộ phận chuyên môn, các thôn
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	< 1	< 1	< 1	< 1	< 1	< 1	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Các thôn, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã
3	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm	%	100	96	97	98	99	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn
4	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn xã	%	100	96	97	98	99	100	Chủ trì: UBND xã; Phối hợp: BHXH tỉnh, các đại lý thu, UBMTTQVN xã, các thôn
5	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu	%	≥ 98	95,0	95,5	96,0	97,0	98,0	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Các thôn, các cơ sở giáo dục

STT	Chỉ tiêu phát triển	ĐVT	Giai đoạn 2026 - 2030	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì - phối hợp
6	Trạm Y tế xã đạt và duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	-	Đạt và duy trì	Rà soát	Củng cố	Đạt	Duy trì	Duy trì	Chủ trì: UBND xã; Phối hợp: Sở Y tế, Trạm Y tế xã
7	Số bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm Y tế xã	Bác sĩ	≥ 6	6	6	6	6	6	Chủ trì: UBND xã; Phối hợp: Sở Y tế, Sở Nội vụ
8	Tỷ lệ tăng số lượt khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế xã so với năm 2025	%	≥ 20	5	10	15	18	20	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: BHXH tỉnh
9	Tỷ lệ người dân trên địa bàn được lập, quản lý và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử	%	100	90	95	98	99	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Công an xã, các thôn
10	Tỷ lệ Trạm Y tế xã triển khai quản lý các bệnh không lây nhiễm phổ biến (tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn lipid máu, hen phế quản, COPD)	%	100	60	80	90	95	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã
11	Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi trên địa bàn	cm	$\geq 1,5$	1,2	1,3	1,4	1,5	1,5	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục
12	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, cơ sở dịch vụ ăn uống trên địa bàn được kiểm tra, hậu kiểm theo quy định	%	100	90	95	98	100	100	Chủ trì: UBND xã; Phối hợp: Trạm Y tế xã, Công an xã, các thôn

STT	Chỉ tiêu phát triển	ĐVT	Giai đoạn 2026 - 2030	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030	Cơ quan, đơn vị chủ trì - phối hợp
13	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát trước sinh và trẻ sơ sinh được tầm soát sơ sinh	%	≥ 70	50	55	60	65	70	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Hội LHPN xã, các thôn
14	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và quản lý sức khỏe tại Trạm Y tế xã	%	≥ 95	70	80	85	90	95	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Hội Người cao tuổi xã, các thôn

Phụ lục số 02

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Khoái Châu

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội					
1	Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TU, Kế hoạch số 158/KH-UBND và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã, các thôn, UBMTTQVN xã	Hội nghị quán triệt, tài liệu tuyên truyền	Quý II/2026
2	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, cụm loa thôn, các nhóm Zalo cộng đồng, trang thông tin điện tử về y tế cơ sở, KSK định kỳ, BHYT, sổ sức khỏe điện tử, ATTP, sức khỏe người cao tuổi, dinh dưỡng học đường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã, các thôn, UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã	Kế hoạch truyền thông hằng năm; các tin bài, chương trình phát thanh	Thường xuyên
3	Phát huy vai trò của MTTQ xã và các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Nông dân, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên, Hội CCB, Hội NCT, Hội Khuyến học) trong vận động hội viên và Nhân dân thực hiện chính sách y tế, BHYT, dân số, ATTP	UBMTTQ Việt Nam xã	Các tổ chức CT-XH xã, Trạm Y tế xã, các thôn	Báo cáo kết quả vận động hằng năm	Thường xuyên
II. củng cố, nâng cao năng lực Trạm Y tế xã - tuyến y tế cơ sở					
4	Rà soát toàn diện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, danh mục thuốc, danh mục kỹ thuật của Trạm Y tế xã; xây dựng danh mục đề xuất đầu tư, sửa chữa, mua sắm	Trạm Y tế xã	Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND xã	Báo cáo rà soát; danh mục đề xuất đầu tư	Quý III/2026

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
5	Đề xuất cấp có thẩm quyền đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho Trạm Y tế xã đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	UBND xã (qua Trạm Y tế xã)	Sở Y tế, Sở Tài chính, Phòng Kinh tế	Tờ trình, dự án đầu tư được phê duyệt; công trình hoàn thành nghiệm thu	Giai đoạn 2026 - 2028
6	Đề xuất bổ sung nhân lực Trạm Y tế xã; phấn đấu đến năm 2027 có ít nhất 06 bác sĩ làm việc thường xuyên tại Trạm	UBND xã	Sở Y tế, Sở Nội vụ, Trạm Y tế xã	Văn bản đề xuất; quyết định bố trí nhân lực	Năm 2026 - 2027
7	Triển khai mô hình chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình tại Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã	Các thôn, các cộng tác viên y tế	Kế hoạch triển khai; hồ sơ quản lý sức khỏe hộ gia đình	Giai đoạn 2026 - 2030
8	Lập, quản lý và sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử cho 100% người dân trên địa bàn	Trạm Y tế xã	Công an xã, các thôn	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; báo cáo định kỳ	Giai đoạn 2026 - 2030
9	Triển khai quản lý các bệnh không lây nhiễm phổ biến tại Trạm Y tế xã (tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn lipid máu, hen phế quản, COPD)	Trạm Y tế xã	Các thôn, y tế thôn	Sổ quản lý bệnh không lây nhiễm; báo cáo hằng năm	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
III. Tăng cường y tế dự phòng, dân số, an toàn thực phẩm					
10	Triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng; giám sát dịch bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, trường học, cơ sở sản xuất, khu nhà trọ	Trạm Y tế xã	Các thôn, các cơ sở giáo dục, các cơ sở SX-KD	Báo cáo tỷ lệ tiêm chủng; báo cáo giám sát dịch bệnh	Thường xuyên
11	Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, chợ tự phát, bếp ăn khu nhà trọ trên địa bàn	UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội)	Công an xã, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế xã, các thôn	Kế hoạch kiểm tra; biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả	Thường xuyên
12	Triển khai tầm soát trước sinh, sơ sinh; tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên	Trạm Y tế xã	Đoàn Thanh niên xã, Hội LHPN xã, các thôn	Báo cáo tỷ lệ tầm soát; các hoạt động truyền thông, tư vấn	Thường xuyên
13	Triển khai y tế học đường, dinh dưỡng học đường, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; vận động tham gia BHYT học sinh, sinh viên	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã, các cơ sở giáo dục	Báo cáo y tế học đường hằng năm; tỷ lệ BHYT học sinh	Hằng năm
14	Phát triển mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng và tại nhà; thích ứng với già hóa dân số	Trạm Y tế xã	Hội Người cao tuổi xã, các thôn	Kế hoạch chăm sóc NCT; báo cáo kết quả	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
IV. Mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế xã					
15	Tuyên truyền, vận động các nhóm đối tượng tham gia BHYT (hộ gia đình, lao động tự do, hộ cận nghèo, người cao tuổi chưa có thẻ); phấn đấu đến năm 2030 đạt 100% dân số	UBND xã (qua Phòng VH-XH)	BHXX tỉnh, các đại lý thu, UBMTTQVN xã, các thôn	Báo cáo tỷ lệ bao phủ BHYT hằng năm	Thường xuyên
16	Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu tại Trạm Y tế xã; cải tiến quy trình tiếp đón, giảm thời gian chờ, giảm thủ tục hành chính	Trạm Y tế xã	BHXX tỉnh	Quy trình KCB cải tiến; báo cáo sự hài lòng người bệnh	Thường xuyên
V. Phối hợp xây dựng và vận hành hệ thống cấp cứu ngoại viện					
17	Phối hợp với Trung tâm cấp cứu 115 tỉnh khi đi vào vận hành; xây dựng cơ chế phối hợp cấp cứu ban đầu, sơ cứu, vận chuyển người bệnh trên địa bàn	Trạm Y tế xã	Công an xã, lực lượng dân quân, các thôn	Quy chế phối hợp; quy trình tiếp nhận, sơ cứu	Năm 2027 - 2028
18	Tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản cho y tế thôn, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ, giáo viên, người lao động tại các cơ sở SX-KD	Trạm Y tế xã	Đoàn Thanh niên xã, các cơ sở giáo dục, các cơ sở SX-KD	Kế hoạch tập huấn; danh sách học viên; báo cáo kết quả	Hàng năm
VI. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế					
19	Triển khai đồng bộ sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký khám trực tuyến, phiếu chuyển tuyến điện tử tại Trạm Y tế xã	Trạm Y tế xã	Công an xã, BHXX tỉnh	Tỷ lệ người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử; báo cáo định kỳ	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
20	Đầu tư, bố trí hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền, thiết bị tại Trạm Y tế xã đáp ứng yêu cầu vận hành phần mềm chuyên ngành, KCB từ xa, hội chẩn trực tuyến	UBND xã	Trạm Y tế xã, Sở Y tế, Phòng Kinh tế	Hạ tầng CNTT được đầu tư; báo cáo nghiệm thu	Năm 2026 - 2028
21	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng đặt lịch khám; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi	Công an xã	Trạm Y tế xã, Đoàn Thanh niên xã, các thôn	Tỷ lệ người dân cài đặt VNeID, sổ sức khỏe điện tử	Thường xuyên
VII. Bảo đảm nguồn lực, kiểm tra giám sát, sơ kết - tổng kết					
22	Bố trí ngân sách xã hằng năm thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; đề xuất lồng ghép nguồn vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp y tế từ ngân sách cấp trên	Phòng Kinh tế	Sở Y tế, Sở Tài chính, Trạm Y tế xã	Dự toán ngân sách hằng năm; văn bản đề xuất	Hằng năm
23	Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc triển khai Kế hoạch; lấy kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ	UBND xã	HĐND xã, UBMTTQ Việt Nam xã, các tổ chức CT-XH	Báo cáo kiểm tra, giám sát	Hằng năm
24	Tổ chức sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030; đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích và xử lý trách nhiệm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ	Trạm Y tế xã (tham mưu UBND xã)	Các bộ phận chuyên môn, các thôn	Báo cáo sơ kết, tổng kết; quyết định khen thưởng	Năm 2028 và năm 2030